

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án hình sự sơ thẩm
Số: 17/2019/HSST
Ngày: 01/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Khánh và bà Trần Thị Thu Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ý Ngọc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hoà tham gia phiên toà:
Ông Phan Văn Công - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành P (tên gọi khác: T) – sinh năm 1997; nơi cư trú: Thôn T1, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành P – sinh năm: 1975 và bà: Phan Thị Mai T – Sinh năm: 1977; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/4/2019, có mặt.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Lê Anh K – Sinh năm: 1995; có mặt.

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Anh Lê Công H – Sinh năm: 1999; có mặt.

3. Anh Trần Văn T – Sinh năm: 1996; vắng mặt;

Cùng cư trú: Thôn T2, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

4. Anh Nguyễn Võ Hữu T – Sinh năm: 1996; vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

5. Ông Lương Công T – Sinh năm: 1972; vắng mặt.

Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/4/2019, Nguyễn Thành P đến thành phố C, tỉnh Khánh Hòa, gặp 01 người thanh niên không rõ nhân thân, lý lịch mua 01 bịch ma túy với giá 1.000.000 đồng, đem về nhà ở thôn T, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ ngày 19/4/2019, P gọi điện thoại rủ Lê Công H sử dụng ma túy. Sau đó H rủ Lê Anh K sử dụng ma túy thì K lấy 01 bịch cần sa (do K mua trước đó của 01 người phụ nữ không rõ nhân thân, lý lịch) và rủ Trần Văn T sử dụng ma túy thì T đồng ý và rủ thêm Nguyễn Võ Hữu T1 cùng sử dụng ma túy. P, H, K, T, T1 là người từng sử dụng ma túy, thống nhất đến khách sạn A (ở khu phố B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên), thuê phòng 206 để sử dụng ma túy. Trong lúc P, H, K, T, T1 đang sử dụng ma túy thì bị Công an huyện Đông Hòa bắt quả tang. Qua kiểm tra trên người của P phát hiện 01 bịch nylon được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng, kiểm tra trong người của K phát hiện 01 bịch nylon được hàn kín 02 đầu bên trong có chứa thân, lá, hạt thực vật khô.

Tại bản kết luận số 68/GĐ-PC09, ngày 22/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Yên, kết luận: 01 bịch nylon thu giữ trên người của P là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,660 gam; 01 bịch nylon thu giữ trên người Khoa là ma túy loại cần sa có khối lượng 0,889 gam.

Vật chứng vụ án:

- 0,542 gam Methamphetamine và 0,694 gam cần sa còn lại sau giám định.
- 01 bật lửa màu đỏ, 01 bật lửa màu xanh.
- 01 ống nhựa dài 12,9 cm, đường kính 0,5 cm.
- 01 ống thủy tinh 01 đầu thẳng, 01 đầu cong hình chữ U, chiều dài 13,5 cm, đường kính 0,6 cm.
- 01 chai nhựa loại 500ml, có gắn 01 ống thủy tinh.
- 01 điện thoại di động hiệu Matsel màu xanh, model A112.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSĐH ngày 28/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Thành P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin Tòa xử mức án thấp để có điều kiện lao động giúp đỡ gia đình.

Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người bị cáo 0,660 gam ma túy loại Methamphetamine, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thành P từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Vật chứng vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy số vật chứng còn lại theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra thu thập đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự nên đều là chứng cứ hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Lúc 14 giờ ngày 19/4/2019, tại phòng 206 khách sạn A ở khu phố B, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên, Công an huyện Đông Hòa kiểm tra, bắt quả tang Nguyễn Thành P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên người P 0,660 gam ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ, quản lý chất ma túy mà còn rủ thêm nhiều người nghiện khác cùng sử dụng, gieo rắc tệ nạn ma túy, làm gia tăng tình trạng nghiện ma túy trong dân cư.

Đối với bị cáo, cần xử lý nghiêm, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo đã thật thà khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo đã có thời gian thực hiện và hoàn thành nghĩa vụ quân sự, được tặng thưởng 02 giấy khen nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử bị cáo mức án thấp trong khung hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật Nhà nước mà yên tâm cải tạo.

Đối với Lê Anh K có hành vi tàng trữ trái phép thân, lá, cành, hạt cần sa có khối lượng 0,889 gam, không đủ định lượng để xử lý hình sự. Mặt khác, K chưa có tiền án, tiền sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa không khởi tố, xử lý hình sự đối với K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với Lương Công T khi quản lý khách sạn đã cho các đối tượng thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên vào thời điểm cho thuê phòng, T không biết mục đích của các đối tượng là dùng địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy. Các đối tượng Nguyễn Thành P, Lê Công H, Lê Anh K, Trần Văn T đã có hành vi rủ rê người khác sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên các đối tượng được rủ đều là con nghiện, từng sử dụng chung ma túy với nhau hoặc biết đối tượng mình rủ có sử dụng ma túy, hơn nữa các con nghiện đều tự nguyện sử dụng chất ma túy không bị ép buộc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa không khởi tố hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên và người phụ nữ có hành vi bán trái phép chất ma túy, hiện chưa rõ nhân thân, lý lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Về vật chứng: Số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hòa có 01 điện thoại di động hiệu Mastel, model A112 là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội

nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thành P** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành P** 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 19/4/2019.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; số vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hòa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hòa được xử lý như sau:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastel, model A112;

- Tịch thu tiêu hủy những vật chứng còn lại.

* Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thành P phải chịu **200.000đ** (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Công an huyện Đông Hoà;
- THA DS huyện Đông Hoà;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Minh Thu

